

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày 11-5-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Tình.

2. Ông Trịnh Đình Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H - sinh năm 1970 và con bà: Lò Thị X - sinh năm 1973; vợ: Lò Thị P - sinh năm 1992; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Lò Thị P - sinh năm 1992; trú tại: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Tòng Văn T - sinh năm 1995; trú tại: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 16/12/2021, Lò Văn C gọi điện thoại cho Tòng Văn T rủ T đi chơi tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, T đồng ý và hẹn gặp nhau tại ngã 3 đường rẽ lên UBND xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên. Sau đó, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 036.61 đi từ nhà đến ngã 3 Trung Đồng, thuộc địa phận bản Bút Dưới, xã Trung Đồng thì C gặp T. Tại đây, T đưa cho C 50.000 đồng để đổ xăng rồi C điều khiển xe mô tô chở T đi huyện Than Uyên chơi. Khi đến đường Quốc lộ 32, thuộc địa phận bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, C dừng xe và bảo T đứng đợi, còn C điều khiển xe đi vào trong bản để tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đây, C gặp và nhờ 01 người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lại lịch và nhờ mua hộ 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng 02 mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau khi mua bán Heroine xong người phụ nữ kia đi đâu C không biết, còn C cầm gói Heroine vừa mua được trích ra 01 ít cho vào mảnh giấy bạc mang theo người rồi đi ra chỗ T đứng đợi để cùng nhau hít hết số Heroine trên, số còn lại C gói lại bằng 02 lớp nilon màu xanh và gói thêm 14 lớp nilon màu hồng rồi cất vào lỗ hậu môn của C. Sau đó, C điều khiển xe chở T về, C không nói với T và T cũng không biết C đang tàng trữ trái phép Heroine trên người. Đến hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày, tại bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, lực lượng Công an huyện Tân Uyên nhận được phản ánh của quần chúng nhân dân về việc C đang tàng trữ ma túy trên người nên dừng xe kiểm tra hành C. Quá trình kiểm tra hành C, C thừa nhận đang tàng trữ trái phép ma túy trên người trong lỗ hậu môn nên bị dẫn giải về Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên để kiểm tra. Tại đây, qua kiểm tra đã thu giữ của Lò Văn C 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng 14 lớp nilon màu hồng, bên trong được gói bằng 02 lớp nilon màu xanh có khối lượng là 0,3 gam. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 036.61.

Ngày 16/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản Kết luận giám định số 04 ngày 17/12/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng 14 lớp nilon màu hồng, bên trong được gói bằng 02 lớp nilon màu xanh có khối lượng là 0,3 gam.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,12 gam trong tổng số 0,3 gam chất bột khô, màu trắng đục theo Lò Văn C khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số 32/GĐ-KTTH ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Quá trình điều tra Tòng Văn T khai không biết mục đích của C rủ đi xuống huyện Tân Uyên để mua Heroine, việc C mua và cất giấu Heroine để mang về thì T không biết, T cũng không thừa nhận việc được sử dụng Heroine cùng C. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 16/12/2021 kết luận Tòng Văn T không sử dụng chất ma túy (âm tính).

Bản Cáo trạng số 31/CT -VKS - TU, ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Lò Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo C từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam Heroine còn lại sau giám định; 14 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu xanh.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 17 giờ 45 phút, ngày 16/12/2021, tại Trung Tâm Y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thuộc địa phận tổ dân phố 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, Lò Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,3 gam mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Lò Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 0,18 gam Heroine còn lại sau giám định Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

- 02 mảnh nilon màu xanh; 14 mảnh nilon màu hồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 036.61. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của chị Lò Thị P. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua Heroine thì chị P không biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là chiếc xe nêu trên cho chị P là đúng quy định, chị P không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc số Heroine, Lò Văn C khai nhờ 01 người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên mua hộ. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Trong vụ án này, Tòng Văn T là người đi cùng Lò Văn C. Quá trình điều tra T không thừa nhận việc biết C tàng trữ trái phép chất ma túy, ngoài lời khai của bị cáo C không còn tài liệu khác để chứng minh việc T biết C tàng trữ ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Tòng Văn T.

- Đối với chị Lò Thị P là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, quá trình điều tra xác định việc C dùng chiếc xe mô tô của chị P để đi mua ma túy thì chị P không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn C **01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021) còn phải chấp hành 01 năm 01 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn C.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,18 gam Heroine, 02 mảnh nilon màu xanh, 14 mảnh nilon màu hồng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 05 phút, ngày 05/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn C chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng

cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; NQLNVLQ.
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh